

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- An toàn lao động: Nhà thầu có thể đính kèm các hồ sơ hoặc không đính kèm các hồ sơ sau trong E-HSDT, kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có các hồ sơ sau. Việc nhà thầu không đính kèm các chứng chỉ không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. E-HSDT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình các chứng chỉ trước khi trao hợp đồng.

Các loại hồ sơ liên quan đến an toàn lao động là:

An toàn lao động⁽¹⁾ <i>(Lưu ý: khi lập E-HSMT quy định nội dung các tiêu chí đánh giá phù hợp với tính chất công việc của gói thầu, cập nhật lại các văn bản hiện hành)</i>	
<p>An toàn lao động: Đối với công việc xây lắp các công trình điện tại EVNHANOI. Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	<p>1. Người lao động phải được huấn luyện ATVSLĐ và cấp chứng nhận, thẻ an toàn lao động tại Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 /10/2018 và Điều 24 Nghị định 44/NĐ-2016 ngày 15/5/2016;</p> <p>2. Huấn luyện, sát hạch, xếp bậc, cấp thẻ an điện theo quy định hiện hành của pháp luật.</p> <p>3. Nếu gói thầu có máy móc, thiết bị vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải được kiểm định theo Điều 31 Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2019. - Có Biên bản kiểm định máy móc thiết bị thi công đối với công trình theo đúng quy định hiện hành <p>4. Nếu gói thầu có Thiết bị, dụng cụ điện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải được Kiểm định theo thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 ; Quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực; Thí nghiệm, thử nghiệm theo Quy trình An toàn điện hiện hành do Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành <p>Có kiểm định thiết bị, dụng cụ điện <i>Ghi chú: nhân sự theo các quy định trên phải có chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện: Nhà thầu có thể đính kèm hoặc không đính kèm chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện trong E-HSDT. Trường hợp nhà thầu trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện trước khi trao hợp đồng</i></p>
<p>Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	<p>- Đối với người lao động đến công trường làm các công việc trực tiếp đến hàn, cắt...phải có chứng chỉ/ chứng nhận nghề hàn, cắt của đơn vị đào tạo nghề có thẩm quyền...và giấy chứng nhận được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH (phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ).</p>

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật			
1.1	<p>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, bao gồm các yếu tố như công suất, hiệu suất của máy móc, thiết bị; mức tiêu hao điện năng, nguyên nhiên vật liệu.</p> <p>Đáp ứng yêu cầu về vật tư thiết bị chính do nhà thầu cấp: Các loại vật tư thiết bị bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tủ máy cắt xuất tuyến 22kV-630A- Biến dòng điện 24kV- Dây trần ACSR-400/51mm²- Cáp ngầm 22kV-Cu-1x630mm² - Cách điện XLPE- Cáp ngầm 22kV-Cu-3x50mm²- Cách điện XLPE- Hộp đầu cáp 22kV Cu/1x630mm²- Hộp đầu cáp 22kV Cu/3x50mm²	<p>i) Có cam kết các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT với các thông số kỹ thuật <u>đáp ứng yêu cầu</u> của E-HSMT</p> <p>ii) Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, trong đó phải thể hiện đầy đủ các thông tin để phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT.</p> <p>iii) Cung cấp đầy đủ các biên bản thử nghiệm (type tests) như đã yêu cầu trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT</p> <p>iv) Có giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 900X⁽²⁾ của nhà sản xuất (còn hiệu lực).</p>	<p>i) Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT</p> <p><i>Hoặc</i></p> <p>ii) Không cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật”:</p> <p><i>Hoặc</i></p> <p>iii) Không Cung cấp đầy đủ các biên bản thử nghiệm (type tests) như đã yêu cầu trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT.</p> <p><i>Hoặc</i></p> <p>iv) Không có chứng chỉ/chứng nhận ISO đáp ứng yêu cầu mục bên</p>

1.2	<p>Các loại nguyên vật liệu, vật tư:</p> <p>* Các vật tư, vật liệu phần điện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cáp hạ áp-CU-4x95mm², cách điện XLPE - Cáp kiểm tra (cáp nhị thứ) - Dây đồng bọc cách điện hạ áp-1x240mm², 1x95mm², - Kẹp cực thiết bị - Đầu cốt đồng (M240, M95) <p>* Vật tư hệ thống phòng cháy chữa cháy bao gồm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tủ điều khiển van xả tràn, modul điều khiển van xả tràn; + Cụm van điều khiển chữa cháy tự động; + Van tràn D100; + Van xả cạn; + Van tín hiệu điện; + Van chặn D100; + Đầu phun sương; + Cút thép (D65, D100) + Tê thép (D65, D100) + Bích thép (D65, D100) + Ống thép cứu hỏa (D100, D88.3, D65, D40, D25) <p>* Các vật tư vật liệu phần xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trụ đỡ thiết bị - Kết cấu thép - Thép xây dựng - Xi măng - Gạch - Cát vàng, cát đen - Sơn chống cháy 	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết cấp hàng hoặc hợp đồng nguyên tắc. - Có Bảng kê khai nguồn gốc/xuất xứ của vật tư. - Có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất/chế tạo phù hợp hoặc cơ bản đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo chương V của E-HSMT (đối với các vật tư có yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT) 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc - Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT (đối với các vật tư có yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT)
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2 được xác định là đạt	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 hoặc 1.2 được

			xác định là không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật:			
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, đơn vị thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.	Không có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.
2.2	Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ, vận chuyển, thu hồi các VTTB của công trình cũ.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng...	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.
2.3	Giải pháp tháo dỡ, thu hồi, vận chuyển Máy biến áp 110kV-40MVA	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, mặt bằng thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng... Có nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thi công, vận chuyển hợp lý, bao gồm cả việc bố trí phương tiện phục vụ thi công, vận chuyển, và nhân sự thực hiện phù hợp với các hạng mục chính của hạng mục công việc tháo dỡ, thu hồi MBA 110kV từ trạm biến áp đang vận hành về kho của chủ đầu tư: phương án, giải pháp, trình tự thực hiện: tháo dỡ, kê kích, di chuyển trong trạm biến áp, bốc xếp lên xe, xin cấp phép và thực hiện vận chuyển MBA từ	Không nêu giải pháp kỹ thuật, phương án thi công hoặc Giải pháp kỹ thuật thi công không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc Phương án, giải pháp, trình tự thực hiện tháo dỡ, vận chuyển thu hồi MBA 110kV không hợp lý, không phù hợp.

		TBA đang vận hành về kho của chủ đầu tư, tháo hạ và lắp đặt lại MBA tại kho của chủ đầu tư.	
2.4	Thi công xây dựng và lắp đặt công trình TBA.	<p>Có giải pháp kỹ thuật hợp lý cho công trình xây lắp trạm biến áp 110kV trở lên, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p> <p>Có nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thi công bao gồm cả việc bố trí phương tiện phục vụ thi công và nhân sự phù hợp với các hạng mục chính của công trình xây dựng: Thi công xây dựng móng MBA, móng trụ thiết bị, xây dựng muong cáp ngoài trời và trong trạm biến áp; Tháo dỡ lắp đặt lại thiết bị nhất thứ, nhị thứ; Lắp đặt MBA tự dùng 22kV; Lắp đặt Tủ MC xuất tuyến 22kV, biến dòng điện 22kV; thi công kéo rải cáp lực 22kV và phụ kiện đấu nối cáp lực 22kV, hoàn trả hạ tầng; thí nghiệm VTTB điện; thí nghiệm hiệu chỉnh Scada...có nêu biện pháp đấu nối cắt điện và trả điện. Dự kiến số lần và thời gian cắt điện mỗi lần thi công. Có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công.</p>	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không chi tiết, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.

3. Biện pháp tổ chức thi công:			
3.1	<p>Biện pháp thi công xây dựng và lắp đặt các hạng mục công việc chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng móng MBA 110kV - Xây dựng móng trụ thiết bị, xây dựng mương cáp (ngoài trời và trong nhà) - Lắp đặt Máy biến áp tự dòng 22kV; Lắp đặt tủ máy cắt trung thế 22kV; biến dòng điện 22kV - Lắp đặt cáp lực 22kV-1x630mm²; 3x50mm² và phụ kiện đấu nối cáp - Lắp đặt, kéo rải cáp nhị thứ trong trạm biến áp - Thi công hệ thống tiếp địa trạm - Lắp đặt vật tư thiết bị phần phòng cháy chữa cháy trạm biến áp 	<p>Đã nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thi công bao gồm cả việc bố trí phương tiện và nhân sự phù hợp với các giai đoạn thi công các hạng mục xây lắp trạm biến áp 110kV.</p> <p>Đã nêu biện pháp đấu nối cắt điện và trả điện. Dự kiến số lần và thời gian cắt điện mỗi lần thi công. Có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công phù hợp.</p> <p>Đề xuất chi tiết biện pháp tổ chức thi công phù hợp theo đúng yêu cầu của E-HSMT</p>	<p>Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng nội dung yêu cầu ở mục bên</p>
3.2	<p>Biện pháp thi công tháo dỡ, thu hồi VTTB:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tháo dỡ thu hồi và vận chuyển về kho Máy biến áp 110kV-40MVA - Tháo dỡ, lắp đặt lại CSV 110kV; - Tháo dỡ thu hồi kết cấu thép; cáp lực 22kV, cáp hạ áp 0,4kV, cáp nhị thứ 	<p>Có giải pháp kỹ thuật thi công tháo dỡ, thu hồi, lắp đặt VTTB hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, mặt bằng thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng...</p> <p>Có nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thi công tháo dỡ thu hồi, vận chuyển hợp lý, bao gồm cả việc bố trí phương tiện phục vụ thi công, vận chuyển, và nhân sự thực hiện phù hợp với các hạng mục công việc tháo dỡ, thu hồi MBA 110kV, CSV 110kV và các VTTB khác.</p>	<p>Không nêu giải pháp kỹ thuật, phương án thi công hoặc</p> <p>Giải pháp kỹ thuật thi công không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc</p> <p>Phương án, giải pháp, trình tự thực hiện tháo dỡ, vận chuyển thu hồi MBA 110kV không</p>

		<p>Có nêu trình tự thực hiện tháo dỡ, thu hồi, vận chuyển MBA 110kV từ trạm biến áp đang vận hành về kho của chủ đầu tư bao gồm: biện pháp thực hiện tháo dỡ, kê kích, di chuyển MBA trong trạm biến áp, bốc xếp lên xe, xin cấp phép và thực hiện vận chuyển MBA từ TBA đang vận hành về kho của chủ đầu tư, tháo hạ và lắp đặt lại MBA tại kho của chủ đầu tư.</p>	<p>hợp lý, không phù hợp.</p>
<p>3.3</p>	<p>Biện pháp thí nghiệm hiệu chỉnh vật tư thiết bị của công trình (bao gồm thí nghiệm hiệu chỉnh VTTB điện nhất thứ, nhị thứ; thí nghiệm hiệu chỉnh hệ thống Scada...)</p>	<p>Mô tả biện pháp, công nghệ thi công các hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật về việc thí nghiệm hiệu chỉnh VTTB (bao gồm thí nghiệm hiệu chỉnh VTTB điện nhất thứ, nhị thứ; thí nghiệm hiệu chỉnh hệ thống Scada...). Có đề xuất về biện pháp, công nghệ, giải pháp thực hiện. Đơn vị trực tiếp thí nghiệm vật tư thiết bị điện (do nhà thầu tự thực hiện hoặc thuê thầu phụ) phải có đủ năng lực để thực hiện. Nhà thầu phải cung cấp tài liệu để chứng minh đơn vị thí nghiệm có đủ năng lực để thực hiện công tác thí nghiệm (tài liệu bao gồm: Có giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm/kiểm định phù hợp với phạm vi thực hiện do cơ quan có thẩm quyền cấp; đơn vị thí nghiệm điện đạt chứng chỉ ISO/IEC17025; có nhân sự thực hiện; có các thiết bị thí nghiệm được hiệu chuẩn bởi</p>	<p>Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu, không đáp ứng yêu cầu ở mục bên.</p>

		<p>ơ quan kiểm định đo lường phù hợp với phạm vi thực hiện, có tài liệu chứng minh kinh nghiệm đã thực hiện các hạng mục thí nghiệm hiệu chỉnh VTTB điện, scada tương tự gói thầu)</p> <p>Trường hợp nhà thầu thuê đơn vị thí nghiệm hiệu chỉnh để thực hiện, ngoài việc phải kê khai thông tin của các nhà thầu phụ theo mẫu 09A trên webform, nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh năng lực kinh nghiệm của nhà thầu phụ thí nghiệm hiệu chỉnh đáp ứng như trên và phải cung cấp hợp đồng nguyên tắc hoặc văn bản thỏa thuận/bản cam kết của nhà thầu phụ về việc sẽ thực hiện hạng mục thí nghiệm hiệu chỉnh của gói thầu này.</p>	
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
4. Tiến độ thi công			
4.1	Thời gian thi công: đảm bảo theo yêu cầu của E-HSMT	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.	Đề xuất thời gian thi công vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.
4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đề xuất không đủ hoặc không hợp lý, không khả thi nội dung a) và b).

4.3	Biểu tiên độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiên độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có biểu tiên độ thi công hoặc có biểu tiên độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
5. Biện pháp đảm bảo chất lượng <i>(Lưu ý: đơn vị khi lập E-HSMT đặt lại tên gọi tiêu đề và chỉ quy định nội dung các tiêu chí đánh giá ở các mục 5.1, 5.2,... khi tính chất công việc của gói thầu yêu cầu).</i>			
5.1	Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (đào, đắp đất, cốt thép, bê tông, xây dựng móng trụ, dựng cột, lắp đặt dây dẫn, chống thấm, lắp đặt thiết bị...)	Có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (đào, đắp đất, cốt thép, bê tông, xây dựng móng trụ, dựng cột, lắp đặt dây dẫn, chống thấm, lắp đặt thiết bị...)	Không có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (đào, đắp đất, cốt thép, bê tông, xây dựng móng trụ, dựng cột, lắp đặt dây dẫn, chống thấm, lắp đặt thiết bị...)
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công hoặc không có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão
	Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường			
		<p>Nhà thầu có cam kết tuân thủ công tác An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường như yêu cầu trong E-HSMT</p>	<p>Nhà thầu không có cam kết tuân thủ công tác An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường như yêu cầu trong E-HSMT</p>
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
7. Bảo hành			
	<p>Bảo hành: Thời gian bảo hành 2 năm.</p>	<p>Có cam kết bảo hành hàng hóa và xây lắp như sau: + Đối với phần hàng hóa (P): Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: tối thiểu 2 năm⁽³⁾ kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc tối thiểu 2,5 năm⁽⁴⁾ kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước. + Đối với phần xây lắp (C): Có cam kết bảo hành tối thiểu 2 năm tính từ ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao.</p>	<p>Không có cam kết thời gian bảo hành. Hoặc Đối với phần hàng hóa (P): Có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 2⁽³⁾ năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc nhỏ hơn 2,5 năm⁽⁴⁾ kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước Hoặc + Đối với phần xây lắp (C): Có cam kết bảo hành nhỏ hơn 2 năm tính từ ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao.</p>
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng			
	<p>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu hàng hóa, xây lắp, EPC, EP, EC, PC, chia khóa trao tay của nhà thầu theo</p>	<p>Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại</p>	<p>Nhà thầu có từ 02 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp</p>

	quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	“Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)	đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)
9	Yếu tố cần thiết khác: Độ tin cậy của hàng hóa ⁽⁶⁾	Nhà thầu cung cấp xác nhận vận hành thành công của tối thiểu 01 đơn vị quản lý vận hành cho hàng hóa tương tự chào thầu đã vận hành trên hệ thống điện trong thời gian tối thiểu 24 tháng ⁽⁵⁾ đối với các vật tư hàng hóa của gói thầu bao gồm như sau: - Tủ máy cắt trung thế 22kV - Biến dòng điện 24kV - Cáp ngầm 22kV-Cu- Cách điện XLPE (cấu trúc cáp tương tự chào thầu) - Hộp đầu cáp 22kV	Nhà thầu không cung cấp xác nhận vận hành thành công của tối thiểu 01 đơn vị quản lý vận hành cho hàng hóa tương tự chào thầu đã vận hành trên hệ thống điện trong thời gian tối thiểu 24 tháng hoặc xác nhận vận hành thành công không đáp ứng yêu cầu bên.
	Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
	KẾT LUẬN CHUNG	Các tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.